

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 19/2022/HSST

Ngày: 28/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Thùy Trang**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Thùy Linh**

2. Ông **Lê Đức Dũng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Thái Học** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Diệp** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 04 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 04 năm 2022 đối với bị cáo:

Lý Văn Đ, sinh năm 1992, tại tỉnh L S; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: tổ 6, ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đ N; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Đình T, sinh năm 1947 (đã chết) và bà Hoàng Thị N, sinh năm 1951; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 24/5/2012 bị Chủ tịch UBND huyện Cẩm Mỹ ra Quyết định về việc đưa đối tượng vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn 24 tháng; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2022 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Đặng Thành Đ1**, sinh năm: 1994 (vắng mặt).

Nơi cư trú: tổ 6, ấp 10, xã S, huyện C, tỉnh Đ N.

2. Ông **Nguyễn Văn A**, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn 2, xã E B, huyện K A, tỉnh Đ L.

- Người chứng kiến: Ông **Bùi Duy N**, sinh năm: 1965 (vắng mặt).

Nơi cư trú: tổ 7, ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đ N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy, vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 24/11/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Đ liên lạc với một người đàn ông tên thường gọi là M A (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua ma túy về sử dụng thì M A đồng ý. Đại mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xanh, biển kiểm soát 47M3-9965 của anh Đặng Thành Đ1 đi từ nhà đến điểm hẹn với M A tại đường hẻm bê tông thuộc ấp S, xã X, huyện C. Khi đến nơi M A đưa cho Đ một túi nilon màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá. Đ lấy ma túy và đưa cho M A số tiền là 200.000 đồng. Sau khi nhận ma túy xong Đ chạy về nhà, trên đường về đến đoạn đường Tỉnh lộ 765 thuộc tổ 8, ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đ N thì bị lực lượng Công an xã X kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên tay Đ đang cầm một túi nilong màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy.

Tại Kết luận giám định số 2358/KLGD-PC09 ngày 10/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong thu giữ của Lý Văn Đ gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1272 gam, loại: Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 20/CT -VKSCM ngày 01 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Lý Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lý Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lý Văn Đ mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Về vật chứng vụ án: đề nghị tịch thu tiêu hủy một gói niêm phong ma túy có hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai số 2358/KLGD-PC09 ngày 10/12/2021; tịch thu sung công Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 mà bị cáo Đ sử dụng để liên lạc mua ma túy.

Riêng đối tượng tên M A chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai điều tra, xác minh rõ, xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án: Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: vì muốn có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,1272 gam ma túy, loại Methamphetamine thì bị phát hiện bắt quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo Lý Văn Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện rất nguy hiểm, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái pháp chất ma túy không những xâm phạm đến tính độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu nhưng không rèn luyện, tu dưỡng mà lại tiếp tục đi vào con đường nghiện ngập, phạm tội nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để tiếp tục giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối với đối tượng tên M A chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai điều tra, xác minh, xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[4] Về các biện pháp tư pháp:

- 01 gói niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai số 2358/ KLGD - PC09 ngày 10/12/2021 còn lại sau giám định có khối lượng 0,0996 gam là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 do bị cáo sử dụng liên lạc để mua ma túy, xét đây là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xanh, biển kiểm soát 47M3-9965 là tài sản hợp pháp của anh Đặng Thành Đ1, khi cho bị cáo mượn anh Đạt không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ đã trả lại cho anh Đ1 là phù hợp.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ là phù hợp

với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lý Văn Đ** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lý Văn Đ** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 05/01/2022.

2. Về các biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy một gói niêm phong số 2358/KLGD-PC09 ngày 10/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai còn lại sau giám định có khối lượng 0,0996 gam.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105.

Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2022.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày tính từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- CQCSĐT, NTG Công an H.Cẩm Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Mỹ;
- Bị cáo;
- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- Bộ phận THA Hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Trương Thị Thùy Trang